TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số : 297/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 05 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 151/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Đỗ Đức T, sinh năm 19yy.
Địa chỉ : xóm 4, xã G, huyện T, thành phố H.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 19yy.
Địa chỉ : số 154/32 Đường V, phường V, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Đỗ Đức T và bà Nguyễn Thị Thanh P tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 85 do Ủy ban nhân dân Phường V, Quận Y, cấp ngày 04/11/20yy. Quá trình chung sống có hai con chung tên Đỗ Kim N sinh ngày 20/4/20yy và Đỗ Đức Minh H sinh ngày 13/8/20yy.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân : ông Đỗ Đức T và bà Nguyễn Thị Thanh P cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung : giao con chung là Đỗ Kim N sinh ngày 20/4/2020 và Đỗ Đức Minh H sinh ngày 13/8/2021 cho bà P trực tiếp giữ nuôi. Ông T cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/1 tháng (mỗi trẻ 2.000.000 đồng), thực hiện từ tháng 9/2023 cho đến khi các con thành niên.

Ông T được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo luật định Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà P có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông T không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng ông T còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí : lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng ông T, bà P chịu nhưng được trừ vào số tiền ông T, bà P đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008292 ngày 31/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T, bà P đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- UBND P.V, QY;
- Chi cục THADS Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu: V.P, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Minh Thảo